

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 250/2024/TLST - DS ngày 10 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Trịnh Ngọc Xuân T** - Sinh năm: 1997; địa chỉ: **ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H** - Sinh năm 1975 và bà **Hồ Thị T1** - Sinh năm: 1970; địa chỉ: **tổ I, ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Mỹ P** (tên thường gọi là **T2**) - Sinh năm: 1964; địa chỉ: **3 ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Hồ Thị T1** và ông **Nguyễn Văn H** đồng ý liên đới trả lại cho bà **Trịnh Ngọc X** Trú số tiền hụi là 22.500.000đồng (hai mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng). Ghi nhận việc bà **T** không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí của vụ án là 562.000đồng (năm trăm sáu mươi hai ngàn đồng).

Bà **Hồ Thị T1** và ông **Nguyễn Văn H** đồng ý liên đới nộp 562.000đồng (năm trăm sáu mươi hai ngàn đồng) tiền án phí.

Nguyên đơn không phải nộp án phí. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 720.000đồng (bảy trăm hai mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003321 ngày 10/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Lưu hsva, vp.

THẨM PHÁN

Dương Ngọc Tú